

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày 24 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hoàng Tuấn, Cán bộ hưu trí.

- Bà Nguyễn Thị Kim Thanh, nguyên Bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Bình Long.

Thư ký phiên toà: Bà Dương Thảo Vy - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 13 - An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – An Giang tham gia phiên toà: Ông Lê Văn Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn K, sinh ngày 21/11/2006, tại xã Mỹ Đ, huyện Châu P, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, huyện Châu P, tỉnh An Giang (nay là ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; đảng, đoàn: Không; con ông Nguyễn Minh Thế và bà Nguyễn Thị Kim Tư; chưa có vợ, con; Anh, em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang chấp hành án trong vụ án khác tại Trại giam Kênh 7, tỉnh An Giang. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn K: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1987, cùng nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn K: Bà Văng Thị Vân – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang. (có mặt)

Bị hại: Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 31/8/2006, nơi cư trú: ấp Khánh P, xã Khánh H, huyện Châu P, tỉnh An Giang (Nay là ấp Khánh P, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang). (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Ngọc S: Bà Nguyễn Kim P, sinh năm 1973, nơi cư trú: ấp Khánh P, xã Khánh H, huyện Châu P, tỉnh An Giang (Nay là ấp Khánh P, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang). (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1984, nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (có mặt)

Người làm chứng:

- Ngô Thành P, sinh năm 2008, nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của Ngô Thành P: Bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1985, nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- Lê Tư T, sinh năm 2007, nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Lê Tư T: Ông Lê Thanh N, sinh năm 1984, nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- Lương Văn K, sinh năm 2010, nơi cư trú: Ấp Mỹ Q, xã Vĩnh Thạnh T, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Lương Văn K: Ông Lương Hoàng T, sinh năm 1985, nơi cư trú: Ấp Mỹ Q, xã Vĩnh Thạnh T, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2000, nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- Dương Hùng V, sinh năm 2005, nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- Trần Anh H, sinh năm 2004, nơi cư trú: Ấp Mỹ H, xã Vĩnh Thạnh T, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- Trần Phú Q, sinh năm 2007, nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Trần Phú Q: Ông Trần Văn T, sinh năm 1979, nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- Nguyễn Thái B, sinh năm 2007, nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Thái B: Bà Thái H, sinh năm 1978, nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- Nguyễn Văn D, sinh năm 1980, nơi cư trú: Ấp Mỹ T, xã Mỹ Đ, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 26/8/2024, Nguyễn K cùng Nguyễn Thái B, Dương Hùng V, Ngô Thành P, Trần Anh H tổ chức uống bia tại nhà Bảo thuộc ấp Mỹ Thiện, xã Mỹ Đức, tỉnh An Giang. Cả nhóm uống đến 22 giờ cùng ngày thì B thấy Lương Văn K đi qua nên mời K vào uống bia chung, K đồng ý và rủ thêm Nguyễn Ngọc S, Trần Phú Q, Lê Tư T, Nguyễn Văn Đ đến uống bia chung. Trong lúc uống bia thì giữa S và K xảy ra mâu thuẫn dẫn đến đánh nhau, S dùng tay đánh vào mặt K, tức giận K lấy cây kéo bằng kim loại dài khoảng 20 cm (để ở trên bàn tại nơi uống bia) cầm trên tay phải đâm trúng vào vai, tay trái của S gây thương tích. Lúc này, Ngô Thành P cầm đĩa bằng sứ ném trúng vào đầu S đang đội nón bảo hiểm, rồi lao đến dùng tay đánh vào mặt S nhưng không gây thương tích, S bỏ chạy khoảng 100 mét thì bất tỉnh được người dân đưa S đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang cấp cứu, điều trị.

Căn cứ Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 679/24/KLTTCT-TTPY ngày 17/10/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận thương tích của Nguyễn Ngọc S:

1. Các kết quả chính:

- Sẹo vai phải, kích thước (4.2 x 0.4) cm, tỷ lệ là 02%. Gây:

+ Thấu ngực, tràn khí màng phổi phải, đã phẫu thuật đặt dẫn lưu màng phổi phải, tỷ lệ 06%.

+ Sẹo dẫn lưu ngực phải đường nách giữa khoang liên sườn số IV - V, kích thước (2.2 x 0.9) cm, tỷ lệ là 01%.

Tỷ lệ là 09%.

- Sẹo vai trái, kích thước (1.7 x 0.4) cm, tỷ lệ là 01% (không một phần trăm). Gây:

+ Đứt bán phần thân kinh giữa bên trái, đã phẫu thuật khâu nối thần kinh, tỷ lệ là 21%.

+ Đứt lìa động mạch nách trái, đã phẫu thuật khâu nối động mạch, tỷ lệ 10%.

+ Sẹo mổ từ ngực trái đến mặt trước trong 1/3 trên cánh tay trái, kích thước (20 x 1.5) cm, tỷ lệ là 03%.

Tỷ lệ là 32%.

- Sẹo mặt sau 1/3 giữa cằm tay trái, nằm xiên, kích thước (3.5 x 0.3) cm, tỷ lệ 02%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần. Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Nguyễn Ngọc S, áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư tại thời điểm giám định là 39%. Tất cả các thương tích trên do vật sắc nhọn gây nên.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKSKV13 ngày 06/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo Nguyễn K khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người làm chứng, người đại diện hợp pháp của người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 119, Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024 xử phạt bị cáo Nguyễn K từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Tổng hợp hình phạt 01 năm 09 tháng tù tại Bản án số 11/2025/HS-ST ngày 27/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định pháp luật.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

- 01 cây kéo cán màu vàng, tổng chiều dài 19 cm, cán dài 07 cm.
- 01 cái đĩa màu trắng bị vỡ thành nhiều mảnh.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 56.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

** Quan điểm Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn K:*

Thống nhất quan điểm đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 cũng như mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo K.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo K các tình tiết như sau:

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhận tội, khắc phục bồi thường cho bị hại, khi phạm tội dưới 18 tuổi.
- Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

Từ cơ sở trên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa người làm chứng, người đại diện hợp pháp của người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều

293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn K đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, kết luận giám định cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn K đã có hành vi dùng cây kéo bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, đâm gây thương tích cho bị hại Nguyễn Ngọc S, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 39%.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo K đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm (tội phạm rất nghiêm trọng).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích giải quyết mâu thuẫn cá nhân, chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, việc bị cáo gây thương tích cho bị hại có một phần lỗi của bị hại do bị hại dùng tay đánh bị cáo trước, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Bị cáo K tại thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên còn được hưởng chính sách pháp luật quy định áp dụng đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo đã trưởng thành, chỉ vì mâu thuẫn cá nhân mà bị cáo dùng cây kéo đâm gây thương tích cho bị hại. Lẽ ra bị cáo nên có cách xử sự hòa nhã, tìm hiểu nguyên nhân để có cách giải quyết ổn thỏa, trái lại bị cáo thể hiện tính hung hăng, xem thường pháp luật, sức khỏe của người khác. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Mức hình phạt tù có thời hạn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng do liên quan đến phạm tội, không còn giá trị sử dụng, gồm:

- 01 cây kéo cán màu vàng, tổng chiều dài 19 cm, cán dài 07 cm.
- 01 cái đĩa màu trắng bị vỡ thành nhiều mảnh.

[5]. Trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại số tiền 56.000.000 đồng, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với Ngô Thành P có hành vi dùng cái đĩa ném trúng vào đầu và dùng tay đánh vào mặt Nguyễn Ngọc S, tuy nhiên giữa Nguyễn K và Phát không có thỏa thuận, bàn bạc nhau về việc đánh Sang do đó không có yếu tố đồng phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phát là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 119, Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024, sửa đổi, bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Nguyễn K 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2025/HS-ST ngày 27/02/2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang, buộc bị cáo Nguyễn K phải chấp hành hình phạt chung là 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 10/9/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025

Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm:

- 01 cây kéo cán màu vàng, tổng chiều dài 19 cm, cán dài 07 cm.
- 01 cái đĩa màu trắng bị vỡ thành nhiều mảnh.

Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 13 – An Giang.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Viện KSND khu vực 13 – An Giang;
- Phòng THADS khu vực 13 – An Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Phân trại tạm giam khu vực Châu Phú;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lương Ngọc Dũng**

